Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI							Ngoại quốc
	Phố lẻ (Kể cả 10 % thuế Bắc-Kỳ)	Người đem đến nhà	Gửi xe tàu, tuần	Gửi tàu 2 lần 1 tuần	Gửi tàu 3 lần 1 tuần	Gửi tàu 4 lần 1 tuần (kể cả thuế Bắc-Kỳ)	Gửi tàu 6 lần 1 tuần	
Một năm. .	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	6$60	9$00	
Các lũng và	»	8. .00	8. .00	8. .00	9. .00	»		
Các công-sở	»	3. .00	3. .50	3. .20	3. .20	3. .20	4. .50	
Sau tháng .	3. .00	3. .50	3. .20	3. .20	3. .20	3. .20	4. .50	
Ba tháng . .	1. .50	1. .75	1. .60	1. .60	1. .65	2. .25		
Một tháng. .	0. .50	0. .60	0. .55	0. .55	0. .60	0. .75		

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées a la rédaction doivent être adressees au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LOÁN

Adresse télégraphique :
TRUNG BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au cent. mètre de hauteur, sur 0 = 065 de large.

Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimetre et par insertion. . . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . : 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái tục biếu lễ ở nước Nam

(Tiếp theo)

Xưa đâu tận bên nước Anh có một bực thượng-quan vì cái lòng công-bình, chính-trực mà được vua tin cậy, cất lên làm chúa cả một quận to. Các lệ lại hào mục, cùng hàng quan dưới rủ nhau đem đồ lễ đến, trước là để mừng tân-chủ, sau là để xin tân-chủ lưu cố đến, mở cái lòng từ mẫn mà trông nom che-chở cho. Tân chủ chẳng những không thâu đồ lễ lại còn biên sắc mắt đi mà nói to lên rằng : « Xin che-chở ? Ta nói cho ai nấy đều biết ta không hề che chở cho những quân gian phi độc ác bao giờ, còn những người lương thiện từ lẻ thì lại không bao giờ phải cần đến ta che-chở cả ».

Lại đâu cũng câu chuyện ở nước Anh :

Xưa quan tể-tướng Thomas Morus là một người cao nhã mà cương trực, nhất thiết không có bao giờ ăn đồ hối-lộ của ai mà bỏ mất nghĩa công. Một hôm có một ông phiên-chúa cho người nhờ đem đến lễ hai cái bình bằng ngọc quí giá không biết ngần nào mà kể. Quan tể tướng sai tính lấy hai cái bình ấy mức đầy rượu nho, rồi đưa trả lại mà bảo thằng người nhà rằng : « Người về nói với thầy người hễ có cần đến rượu nho, thì cứ cho sang bên này mà lấy. Cả cái hầm rượu của ta đây, thức nào muốn dùng và dùng bao nhiêu cũng được, đừng có e ngại ».

Hai câu chuyện có thú vị. Còn câu chuyện thứ ba, kỳ-giả xin kể nốt ra đây, tuy có phần mới mẻ hơn, không thấm thía bằng lời nói của tan chủ, không nồng nàn bằng rượu nho của quan Tể-tướng, nhưng may cũng có cái đạo đức đáng làm gương cho cái đời thường hay cần nhắc cái lễ mà cẩu việc và xử việc.

Vốn là ông Trịnh-đam-Toàn tú-làm quan, có một bận có người đem lễ một bao chè, ông bằng lòng nhận, chê rồi : Nhưng khi xem chè lại, thì lại không phải chè, trong bao ra toàn đồ vàng bạc cả, ông ngạc nhiên, không nói cho ai biết, chỉ sai lính đi gọi người lễ chè đến mà bảo rằng : « lúc nãy ta tưởng trong nhà hết chè nên người cho ta nhận ngay. Nhưng bây giờ, xem lại thì trong nhà cũng còn chè đủ uống, vậy trả lại người cho đem về... » — Lấy chè không lấy vàng, người đem cho kín đáo, ta không nhận, muốn trả lại ta cũng dùng một cách kín đáo, thớ mi thay cái đường khu xử, quí hóa thay cái bụng thanh-liêm của ông Toàn vậy. Mà đáng quí hóa hơn nữa là ông Toàn làm quan ở nước Nam ; câu chuyện vừa kể là câu chuyện chính của nước Nam còn ghi trong sử sách. Mà ta thiết tưởng, nếu lấy sử sách ra làm chứng, thì dễ ở nước Nam đời xưa, may cũng còn nhiều ông làm quan, chỉ kể những tên ai cũng biết như ông Mạc-đình-Chi, ông Lê-quí Đôn, ông Nguyễn-bỉnh Khiêm . . thực là có cái bụng thanh liêm không kém gì ông Trịnh-đam-Toàn vậy.... Nên về cái phương-diện ấy, thực đáng về vang cho nước Nam đời xưa, các cụ làm quan đã có công hiền hiện với nước, các cụ lại còn để lại cho nước bao nhiêu văn-chương, tư-tưởng và nhất là hai chữ « Thanh bạch » thực là đáng lưu danh thiên cổ đó.

Người đời trước làm gương cho người đời sau cứ ý như đầu cũ mà nói theo. Về cái đường khác ta không dám quyết nên chẳng thế nào, nhưng về cái đường không ăn lễ, ta tưởng nói được cũ thì còn gì qui-hóa cho bằng !

Trước ta đã nói, người có bổn-phận đem đồ lễ, cố nài ép cho kỳ nhận mới thôi, nhưng nếu ép không được, vì người có địa-vị nhận đồ lễ cứ một mực quả quyết từ chối cho kỳ đem về, như mấy câu thì dụ vừa rồi mới thôi, thì ta thiết tưởng không cần phải bàn làm, cái vấn-đề đi lễ, tự nó cũng phải mỗi ngày một tiêu diệt dần và có ngày rồi bỏ hẳn. Ấy bao giờ đến cái ngày ấy, ta mới được hưởng một cái hạnh-phúc trông thấy sự công-bình, chính-trực nảy nở ra một cách tuyệt đối được. Nhưng cái ngày ấy là ngày bao giờ ...? Một cái dấu hỏi to.

Ngoài cái tệ vừa kể, sự đi lễ thường lại còn một điều đợ đáng xét qua, ta muốn nói đến chính các đồ lễ vậy. Phàm chưng ai phải đi lễ cũng là muốn tìm những vật lạ khác thường, hình như chỉ có những vật lạ ấy mới có giá đáng lễ thôi. Mồm tuy nhún nhường nói : « nhà quan chẳng thiếu gì, nhưng gọi là chút lòng thành », song trong bụng hẳn có tự nghĩ rằng quan nhận cái đồ lễ này chắc được vui thú, nên ta mới đem đến. Nhưng ta thường nhận thế nào là lạ ? Xét cho cùng, thì ta cho cái gì không phải người mình làm ra, nước mình xuất sản ra là lạ. Thành thử bắt cứ lễ mừng, lễ phúng, lễ giỗ, lễ ăn khao, lễ cầu cơ, lễ tạ ơn, lễ nào cũng chỉ quanh đi quẩn lại hai bao chè, nửa cân chè, hay một cân chè Tàu của người Tàu làm ra là lọt cả. Bây giờ duy tân, nếu chẳng chè Tàu, thì lại rượu ngọt, rượu mùi, rượu vang, rượu sâm-banh, hay *ca-la-đình* cũng gọi là rượu nữa ! Trước kỳ-giả thấy hai thứ chè Tàu và rượu *li-cơ* là hai món hàng nhập cảng tối cần, kỳ-giả có phần lấy làm quái lạ, ngờ vực. Nhưng khi viết đến bài này, kỳ-giả mới nghĩ ra hai món hàng ấy mà dùng đến nhiều, cũng là có chỗn tiêu-thụ vậy. Lại một điều nữa : Nếu được chè Tàu thật, rượu vang thật còn khả trợ, còn là may. Chớ nên mất tiền thật mà mua của giả, mới lại là đáng tiếc hơn nữa ! Vì cái trò đời hay giả đổi nhiều. Đồ lễ đã đem vào không còn mong đem ra, và hình như chỉ dừa lợt qua một lúc mà thôi, chớ không ai kiểm soát đến, mới lại càng dễ giả dối. Chẳng thế sao lại có những thứ chè Tàu lối nọ, rượu vang cồn nâu, bán ở các hiệu các cửa hàng tường vứt đi không ai nhặt, thế mà thiên-hạ vẫn tấp nập đến mua đắt như tôm tươi để đem đi lễ.

Một bận chính tôi thấy một nhà nhận được cái lễ có hai hộp Lành *bit-qui*. Nhà ấy đã vào bực tinh đời, trông thấy cái hộp ngoài, biết ngay rằng không phải thứ bit-qui có thể ăn được, mới sai tháng đầy tớ đem đến một hiệu khách để hỏi có mua thì bán đi cho rồi. Nhưng ở hiệu khách họ đáp rằng : « Cái lấy đem đổ vào nước vo gạo cho lợn ăn tốt ! » — Nghe mà cảm giận thay cho nhà nhận lễ và người đi lễ hai hộp bit-qui ấy có lẽ chính mua ở hiệu các chú ra mà các chú nỡ nói khi quá lời như vậy. Nhưng giận ai cũng chẳng làm gì. Chỉ tiếc cho người mình hở hênh chỉ có được cái tinh chuộng lạ thanh thanh mà không có cái khôn biết phân biệt của thực với của giả, của ngon lành với của không có giá-trị nào. Và khi đã đem cho ai một cái lễ không có giá-trị, thì cái bụng dầu thành thực, cũng dường như diện-đảo, mình bị mắc lừa mà hóa ra muốn đánh lừa người ta. Đến những lúc nào, ta lại nghĩ đến cái lễ con vịt con gà, thùng dậu, thúng gạo dù có lỗ nhưng chân thành và qui hóa biết dường nào !

Ấy là ta đã nói đủ cái phần hay và cái phần không hay của tục lệ, biếu. Ta xin tóm lại cái tục ấy vốn là hay ta nên giữ — và chẳng muốn bỏ cũng không được — nhưng giữ cho vừa phải thích hợp thì thôi, chớ có lạm dụng quá mà mất cái nghĩa đi. Cái tục lệ, biếu xem dường nhỏ mọn, nhưng thực cũng là quan-hệ vậy. Người ta có thể cứ xét một tục ấy mà có phần biết được cái tâm tính của một dân, cái trình-độ của cả nước đó.

N. Ô. N.

ÂU CHÂU BIẾN TÍN

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 26 Juillet 1922

Hội Vạn-quốc

Tòa Trị-sự hội Vạn-quốc ưng chuẩn các điều-khoản về cái chương-trình nước Anh cai-trị xứ Palestine, và cái chương-trình Đại-pháp cai-trị xứ Syrie. Khi nào nước Pháp và nước Ý điều đình với nhau xong về cái vấn đề Syrie, thì cái chương-trình ấy sẽ bắt đầu thi hành. Còn về hội đồng cai trị, các nơi Thánh-mộ, thì hội Vạn-quốc y lời Đại-pháp hoãn khoản 14 đến kỳ hội-nghị sau.

Việc nước Đức

Trong khi cất đám mấy kẻ bành-thích M. Rathenau, các viên chức trong quản đội Erhart có gởi các vòng-hoa sắc cờ Đế-chính đến viếng. Học sinh, bạ sĩ quan, thầy bắn thì mang áo-quan.

Bordeaux, ngày 27 Juillet 1922

Đàn-bà Hoa-kỳ tại Pháp

Ngày 2 Août, một trăm người đàn bà Hoa-kỳ của bốn mươi ba thành-phố cử đến thăm các miền bị tàn phá và các miền phong-cảnh đẹp đẽ ở Pháp sẽ đi tàn tới Havre.

Xe hỏa đốt bằng dầu xăng

Sở Hỏa-xa của nhà nước sẽ thử những xe hỏa đốt bằng dầu xăng.

Việc nước Đức

Các báo quán nói rằng việc nước Bavière không ưng chuẩn việc thi-hành bản luật bảo hộ của chánh-phủ Dân-chủ là một việc rất có quan hệ.

Ngày hôm thứ tư này, thì hội-đồng kiểm-soát của nghị-viện sẽ xét cái vấn-đề xứ Bavière.

Việc nước Nga

Một bọn tướng của chánh-phủ Quá-kích sẽ sang nước Đức để luyện tập về cách dùng hơi ngạt.

Đức và Ý

Quan kỹ-nghệ bộ thương-thư, nước Ý và quan Đại-sứ nước Đức đã ký giấy giao-ước với nhau về việc nước Đức chuộc lại của nước Ý tất cả các tài sản của người Đức bị tịch biên giá là 800 triệu *lires*.

Cuộc hội-nghị Vô-tuyến-điện

Cuộc hội-nghị vô-tuyến-điện sẽ họp từ ngày 22 đến 25 Septembre tại Marseille trong phòng hội-nghị trường *vấu-xảo* thuộc địa. Quan Albert Sarraut, Thuộc-địa bộ Thượng-thư, các quan thống-đốc thuộc-địa và nhà bác-sĩ Branly chủ-trương.

Việc đình-công ở Hoa-kỳ

Thợ mỏ vẫn còn đình công, nên quan Thống-lĩnh Harding có cử một hội-đồng trọng tài về việc phân phát than rẻ cho các nơi. Trong nhiều mỏ than ở Pensylvanie, mà thợ thuyền lại làm việc, có đặt quân lính để giữ gìn trật tự. Bọn thợ đình công lại tìm cách khuyến dỗ các thợ thuyền làm ở khỏ tàn cũng đình-công, để ngăn ngừa cho than nước Anh chở đến không có người mang lên bến. Chánh-phủ sẽ thi-hành những phương-sách đặc biệt về việc buôn bán và phân phát than mỏ.

Cuộc bay chung quanh thế-giới

Vì trong một lúc đổ xuống đất, tàu bay của phi-hành-gia Blake bị hư-hỏng, nên ông phải lưu lại Sibi nhiều ngày không đi được.

Việc cứu-trợ kẻ bị nạn cơ cận ở nước Nga

Mười một viên trong phái-bộ cứu trợ của Giáo-hội đã đi đến nước Nga.

Đức với Nga

Các nhà tư-bản nước Đức giúp nước Nga trong việc tổ-chức các đường hỏa-xa và các việc tạo-tác yên-cửu chánh-phủ Xô-viết cho mình mở mang các rừng núi và các mỏ sắt của chánh-phủ Obersland.

Cái vấn-đề bồi-thường

Cái đơn của chánh-phủ nước Đức xin giảm số tiền nộp hàng tháng sẽ giao cho hội-đồng coi về việc tư-sản xét xem nên phúc lại nước Đức thế nào.

Thị giá quốc-trái : 3%, 58.25. — 4/, 1918 62, 15. — 5/, 1915-1916, 77.30. — 5%, 1920 90 35. — 6%, 1920 90,20.

TIN TRUNG-HOA

(Ngày 19, 20 Juillet)

Việc Bắc-kinh

Nhan-huệ-Khánh quyết ý không duy trì các-vụ, định đến ngày 1er tháng tám thì toàn thể từ-chức, vì khỏ phải thụ chế với Ngô-bội-Phu. Ngô tuy không ở Bắc-kinh, tuyệt-nhiên không can dự chính-quyền, nhưng đã một phái Tôn-đan-Lâm một mình, mà kiêm ba yếu-chức, vừa làm bí-thư-trưởng ở phủ Tổng-thống, vừa làm bí-thư-sảnh bang biện ở quốc-vụ-viện lại vừa làm nội vụ thứ trưởng, chủ-trì nhất-thiết, tự Tổng-thống trở xuống không được làm gì tự-do. Hiện nay Ngô đương thương-xác với Lê tổng-thống về vấn-đề thống-nhất, quyết theo lời Đường-kế-Nghiêu kiến-nghị, mỗi một cuộc hội-nghị liên hợp với các tỉnh, phải ông nghị-viên Mỗ đến Quảng-đông cầu được Trần-quỳnh-Minh đồng-ý sẽ thực-hành, Ngô đối với những thương-tá thân có phái biểu ý-kiến, định trong nước có bốn quân-phiệt lớn cùng nhau hoà thì đề thống-nhất thời cục phen này. Bốn quân phiệt lớn là Trần-quỳnh-Minh, Đường-kế-Nghiêu, Hàng-khắc-Vũ (ở Tứ xuyên) với mình, cứ cái phương-pháp thống nhất dự nghĩ, sẽ chia toàn-quốc làm mười quân khu lớn, về phía Bắc năm khu, về phía Nam năm khu. Phàm không thuộc về bốn quân phiệt ấy thì tài giảm bớt. Việc ấy chỉ đợi Trần-quỳnh Minh đồng-ý rồi sẽ tổ-chức một ủy viên hội tài giảm binh ngạch, thực hành thống nhất.

Việc Quảng-đông

Tin đồn Trần-quỳnh-Minh bị người hành-thích nghe như không xác.

Hiện thời những tướng hiệu quân Quảng-đông tranh nhau địa-vị, đã có tin-hình nổi loạn ; Hồng-lân-Triệu ngấp-nghé chực tranh cái vị Tổng-tư-lệnh, Diệp-Ngũ không chịu nhường ; Trần đương điền-đình không biết có khỏi quyết-liệt không ?

Việc Đông-tam-tỉnh

Trương-tác-Lâm yêu cầu trung-ương ấy-nhiệm làm tiền phí tổng tư lệnh ở Đông-tam-tỉnh mới chịu thủ tiêu cái danh-nghĩa bảo-an tổng tư-lệnh, duy-trì cuộc trị an ba tỉnh. Lê Tổng-thống còn đợi hỏi ý-kiến Ngô, Tào mới định đoạt.

Việc lập Âu-trí-viện của hội Khai-trí-tiến-đức

Kỳ hội-nghị ngày 22 Juillet vừa rồi, hội-đồng quản-trị của hội Khai-trí tiến-đức, đã quyết-nghị về việc lập Âu-trí-viện ở xứ ta, điều ích lợi bất thấy ai cũng đã rõ rằng, mà qui-mô lập ra Âu trí-viện hội cũng điều đình tinh mật. Cái vấn-đề Âu trí-viện mà bấy lâu nay ta mong đợi, chỉ còn chờ một ngày kia thi-hành nữa là đã ban-bố tin thành lập cùng quốc-dân, bấy giờ ta sẽ được trông thấy ở trong xứ ta có vô số những cái vườn trẻ con quang quẻ sạch sẽ, và vô số những đứa trẻ con được chăm-chăm vui vẻ cùng nhau nô đùa ăn uống tắm tập không đến nỗi bỏ nhèo bỏ nhóc, lắm lấp bẩn thỉu, và nói riêng nhâm nhí, nghịch ngợm hư-hoại như ngày xưa. Thế thì cái công của hội Khai-trí tiến-đức thực đã rõ ràng, mà những cái quả non nụ nhỏ nảy nở ở trên cành Lạc chồi Hồng từ đấy trở đi ta sẽ không trông thấy những cái thảm-trạng thương tàn yêu-chiết nữa, cái vườn ấy há chẳng phải là nơi những người có lòng yêu nòi giống đương hoan-nghênh đương đình-chức sao ? cái vườn ấy há chẳng phải là nơi đào tạo ra những bọn thanh-niên sáng tốt có trí-thức có sức-lực có đức tính hoàn-thiện sao ? Một nhà giáo-dục nói rằng : « Muốn đức nên đứa trẻ tốt, phải cần có người mẹ giỏi và ông thầy hay ». Ta cũng có thể nói thêm rằng muốn đức nên lũ nhi-đồng trong nước được có trí, đức, thể-dục phổ thông để làm cái yên-tiếp giáo-dục sau này phải cần có Âu-trí-viện vậy.

Kể những cái vườn trồng người tốt ở nước ta trên nhờ Chính-phủ Bảo-hộ ngày nay càng đã khuếch trương ra lắm lắm, nào trường Cao-đẳng, Trung-đẳng, trường Sơ-học, Tiểu-học, lớp Dự-bị, trường ấu. Ấy đều là những cái vườn bao-la rộng-rải để giồng lấy nhân-tài, cái anh-hoa của tương-lai, cái kết-quả ở mai-hậu, vậy-nhiệm phi-đằng của lẽ tấn-tiến, trình-độ tiến-hóa trong đường văn-minh. Ấy ở nước nhờ đến trong vào những chốn viên-đình long-lấy to-tát đó cả.

Tuy nhiên, người Tàu có nói : «Một nước dân vẫn-minh đến đâu, trong nước cũng cần phải có nhiều trường bổ-tập và trường đan giản, trường bổ-tập và trường đan-giản lại có lẽ cần hơn là các trường chính-thức mấy phần.

Là vì sao ? Là vì thế-giới càng văn minh, thời sinh-kế càng phồn tạp, sinh-kế càng phồn tạp, thì tâm-trí càng phân chia, tâm-trí đã phân chia thì hoặc có nhiều người không theo đuổi được ở các nơi trường chính-thức, vậy nên phải có nhiều các trường bổ-tập như các trường dạy tối dạy ngày để giúp cho những người lao-động về sinh-kế được vừa học vừa làm, mà phần trí-thức cũng được theo trình-độ ngày một mở-mang, mà không đến nỗi phải chịu ngu-hèn một bước không bước được nữa. Thảo thể nhỏ mọn, tất tập quản để theo, tập quản để theo, song trí-thức còn kém-cỏi, trí-thức còn kém-cỏi thì hay dở chưa biết chọn mà làm, vậy nên phải cần nẫu nẫu ngay từ lúc măng sữa trở đi, cái hoàn-cảnh của trẻ con phải xếp đặt sao cho có trật-tự, có linh-hoạt, để gây lấy cái tập-quán hay từ lúc bao đầu, tự giấy đã gấp thành nếp rồi sau dẫu vuốt phẳng đến đâu cũng không khỏi vẫn còn nếp cũ, dường lúc nắn còn lặng, sửa còn trong, nên không hay dở-ương-chính từ lúc đồng mông, gây dựng từ khi tấm bé, mà đề tập-quen những thói hư nết xấu, thì sau này dẫu hết sức rửa mãi tôn công gội rửa mà cái vết đen ở trong nào hải, cố lấp ở chỗn tâm-điền, cũng không sao cho vỡ được cái mao-lậc đã lâu, sạch được cái tỳ ố đã cũ vậy, thế cho nên trường đan-giản là phải cần.

Nước ta ngày nay tuy các trường đan-giản cũng đã được hoàn-toàn kiến-thiết, thực là những cái vườn « ra ngô » của nhân tài từ chốn giadình mà sang vòng xã-hội đó, song có một nơi đan-giản nhất là nơi Âu-trí-viện thì ngày nay mới thấy đề-xướng lên. Âu trí-viện ba năng ấy thật là nên cần-ỷ lắm. Ấy là cái trường đan-giản mà cốt-yếu nhất cho cuộc đời, tuy cũng có người bảo Âu-trí-viện chưa đủ gọi là một cái trường thế nhưng ta tưởng học chữ học chơi, cũng đáng gọi là một nơi rèn tập cho nhân-tài cả. Và chăng các trường chính thức ta có thể ví như các nơi vườn đã trồng cây, mà Âu trí-viện lúc là nơi mới ương giống, các bọn thanh niên sau này đi người làm luật-sư, người làm y-sư, người theo về thực-nghiệp, người theo về chính-trị, song lúc trước cũng cũng là ở vòng Âu-trí mà ra, cũng như các cái viên-lâm, nơi thì ấu quả, nơi thì xem hoa, nơi thì hái rau, nơi thì lấy gỗ, chung qui trước hết rồng phải ra từ nơi ương-giống cả, thế thì cái giáo-dục ở Âu-trí-viện là phổ-thông nhất, đan-giản nhất, và lại khó khăn nhất, thiết-yếu nhất nữa, cái cây lên mới nảy mầm đã bỗng cỏn mong gì hoa-quả về sau, vậy nên vấn-đề Âu-trí-viện ngày nay mà giải quyết xong, thực đáng là một sự rất có lợi-lợi cho quốc dân ta vậy, bốn chữ Khai-trí tiến-đức lên hội, sự thực-hiện không thẹn với danh-hiệu, ở việc này chắc cũng có một phần to. Dẫu cho cái vấn-đề đó còn sự chọn Bảo-mẫu là khó-khăn, ông lang thuốc còn lấy Á-khoa làm việc ngại ngàng, thì một bà Bảo-mẫu có khi phải trông hàng mấy trăm trẻ con, những người có tài thuận-đạo cái tinh-linh của đứa anh mình, ở ta ngày nay ai mà chẳng bảo là khó. Song Âu-trí-viện phương-pháp châu-nuôi trẻ con rất là giản-dị, và qui-mô hoàn-toàn lương-khỏ là có thể bắt chước ở các nước tiến-tiến mà thêm-bớt vào. Vả chăng cứ như bà Bảo-mẫu tập-sự trong kỳ-hạn ba tháng trời, thì tuy sau này thành-thục rồi, cách bảo-hộ anh-nhi của các người kỳ sẽ để dàng khéo lên bội-phần, — trăm hay không bằng tay quen — chữ không phải khó-khăn như lúc ta trù tượng mà nghĩ vậy,

Pour Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67–74) cặng Huỳnh Chiếu Đẳng chụ Nhơ Trang quét
Từ rofilms của Cornell

Một sự công ích như thế mà thành-lập, sau này những bọn thanh-niên trong nước ta chắc rằng sẽ khá hơn xưa. hãy giờ ta được trông thấy cái hoa tương lai cái quả hạnh-phúc nảy nở ra tươi tốt, tinh-xảo ở trong Âu-tri-viên, thì ta lại nhớ đến người trồng cây là hội Khai-tri tiến-đức vậy. Vậy ta xin có lời chúc công việc hội sẽ được phát-đạt rực rỡ rất mau.

Bật-Minh.

VĂN UYÊN

Bài văn tế mẹ

(Làm hộ cậu học sinh Bạch mồ .... tế mẹ, ông thầy-u tụi ra cậu biện đương làm Phápsư tòa Sứ).

Than ôi! Non dì nghìn trùng, ngoảnh đoái lại bụi trần khuất bóng.
Mây hàng mộng đêm đêm, ngẫng trông theo giọt lệ tuôn mưa.
Bể dâu một cuộc trải qua,
Sương móc trăm năm lạnh lẽo.
Nhớ mẹ xưa :
Tính trời cần kiệm, nết đất hiền lành.
Đàn bà mấy tay, bà-kinh vào bậc.
Đương độ hoa còn phong nhị, chăn hương-khuê trăm nết giữ-gìn.
Đến khi đàn đã bén dây, gánh giang-san đôi tay chẳng vác.
Nhà họ Bạch (1) nỗn giòng thanh-bạch, thờ cha, kính mẹ đảm quản nghèo nàn
Đất phồn hoa quên thói trăm hoa, buôn ngược, bán xuôi, chẳng nề khó nhọc.
Có nhàn thì nhàn mọc, một cây cảmộc vững nền xưa.
Ở lành lại gặp lành, nàu độ hàng bỉ thêm mộng tốt.
Cha đương độ cang-dâu đang ruổi, khi Yên-bàng, khi Lao-kay, khi Hà-thành Nam-định, mẹ chẳng nhàng giúp công kế-đảm, mẹ gia-đình trăm nỗi, đều hết sức chủ-trương.
Con đương khi nghiên bút theo đòi, nào công-trường, nào tư-thục nào cao, đẳng chuyên môn, mẹ chẳng những trọn nghĩa dịch hoàn, mà đàn rẻ một đoàn, cũng đốc lòng gây dựng.
Chồng sang vì vợ,
Phúc đã cho con.
Ân-lê-mi đương độ phong lưu,
Tay Khương thủ vững nền hưng-vượng
Lòng lồng cây cao bóng cả, gió chửa lang lại,
Mênh mông bể ái nguồn ân, nước còn lai láng.
Cũng vẫn chắc trời đền công cả, tuổi một trăm mới kể ngót năm mươi.
Hay Minh phải muốn mở đường buôn bán, việc kinh thương cần phải có anh thư,
Hay trên gian còn lắm nỗi khất khe, cõi cực-lạc muốn tìm nơi phật-độ.
Dưới cửu-tuyền, trên tam-bảo, trông theo nào thấy đâu nào.
Người quen thuộc kẻ chang quanh, thảm hỏi một thêm ngùi một.
Quá ngán nỗi! khi cha về thoái-thực, bên hương-khuê mà cách bóng yên-hà.
Đau đớn thay! khi dâu mới nghỉ-gia, trước linh-trường gượng dàng quả lễtáo.
Chẳng thương vợ, con thương mẹ mạch trời khu khôn thấu tận trời.
Sống là gửi, thác là về, dặm đất khóc nào đau đến đất.
Nay nhân :
Tôi tuần tế-cửu,
Đặt hội vu-lan.
Trông linh-hồn nương bóng phước xanh.
Khiến con trẻ tuôn giòng máu đỏ.
Gọi là lễ bạc, cẩn-thành một chút kính dâng,
Dẫu đức người vàng, thần thảo đền bồi đề xứng.
Ba tuần khóc mẹ,
Muôn tiếng kêu trời,
Hỡi ơi thương thay,
Phục duy thượng hưởng.

Thế am thi-thảo
Khúc giang, Nguyễn-huy-Tiếu, sao-lục.

(1) Họ nhà chồng

Bảo-tồn Khổng-học

DỊCH SÁCH LUẬN-NGỮ

Loại thứ IV

Nói về nhân-nghĩa đạo-đức

(Tiếp theo)

103. Tử viết : Chí-sĩ nhân-nhân, vô cầu sinh dĩ hại nhân, hữu sát thân dĩ thành nhân.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Vệ-Linh-công tờ 20).

DỊCH NGHĨA. — Đức Khổng-tử dạy rằng : Kẻ sĩ có chí, người có nhân không chịu cầu tạm sống để hại mất nhân, có khi đành giết mình để thành tiếng nhân.

104. Tử-Cống vấn vi nhân. Tử viết: Công dục thiện kỳ sự, tất liên lợi kỳ khí. Cư thị bang dã, sự kỳ đại-phu chi hiền giả, hữu kỳ sĩ chi nhân giả.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Vệ-Linh-công tờ 20).

DỊCH NGHĨA — Ông Tử-Cống hỏi đạo làm nhân. Đức Khổng-tử đáp rằng : Kia xem thợ muốn làm việc cho tốt, hẳn trước phải sắm đồ cho sắc rồi mới khéo được, cũng như mình muốn làm nhân, phải nhờ người giúp. Vậy ở trong nước này, nên chọn ai là quan đại-phu hiền thì thờ làm thầy, ai là người sĩ có nhân thì kết làm bạn, có thầy hay bạn tất mới giúp mình làm nhân được.

105. Tử viết : Dân chi ư nhân dã, thậm ư thủy hỏa ; thủy hỏa ngộ kiến đạo nhi tử giả hĩ, vi kiến đạo nhân nhi tử giả dã.

(Xem trong bộ Tứ thư chính văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Vệ Linh-công tờ 22)

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử dạy rằng : Đạo nhân thiết dụng cho người ta kể còn hơn nước lửa ; nước lửa còn có khi hại, làm nhân chỉ có lợi mà không có hại chút nào, ta thấy có người đâm vào nước lửa mà chết, chưa thấy ai dâm vào điều nhân mà chết bao giờ. Nhân chẳng là có ích cho người lắm du ?

106. Tử viết : Đương nhân bất nhượng ư sư.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Vệ Linh-công tờ 22).

DỊCH NGHĨA. — Đức Khổng-tử dạy rằng : Gặp điều nhân thì làm, dầu đến thầy cũng không phải tôn-nhường.

107. Tử-Trương vấn nhân ư Khổngtử. Khổng-tử viết : Năng hành ngũ giả ư thiên hạ, vi nhân hĩ. Thỉnh vấn chi. Tử viết : Cung, khoan, tín, mẫn, huệ ; cung tắc bất vũ ; khoan tắc đắc chúng ; tín tắc nhân nhiệm yên ; mẫn tắc hữu công ; huệ tắc túc dĩ sử nhân.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Dương-Hóa tờ 27).

DỊCH NGHĨA. — Ông Tử-Trương hỏi đức Khổng-tử làm nhân phải thế nào ? Đức Khổng-tử đáp rằng : Làm được năm điều nầy, suy hành đến khắp cả thiên-hạ, thế là nhân vậy. Lại xin hỏi năm điều đó là những gì? Ngài đáp rằng : Cung để xử mình ; khoan để đãi người : tín thực, mà không nói dối ; cần mẫn mà không làm biếng ; có ơn huệ mà không biển lận ; cung thì không ai dám khinh rẻ mình ; khoan thì được lòng chúng ; tín thực thì được người tin dụng ; cần mẫn thì làm có công hiệu ; có ơn huệ thì sai bảo người ta được.

108. Tử viết : Sâm hồ ! Ngô đạo nhất dĩ quán chi. Tăng-tử viết : Duỵ ! Tử xuất. Môn nhân vấn viết : Hà vị dã ? Tăng-tử viết : Phu-tử chi đạo, trung thứ nhi dĩ hĩ.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Lýnhân tờ 9)

DỊCH NGHĨA. — Đức Khổng-tử gọi ông Tăng-tử bảo rằng : Trò Sâm ơi! Đạo ta chỉ có một lẽ gốc để suốt cả muôn việc. Ông Tăng-tử lĩnh ý, bèn thưa rằng : dạ ! Đức Khổng-tử đi ra khỏi rồi. Các học-trò hỏi ông Tăng-tử rằng: Lời ngài nói ý làm sao vậy ? Ông Tăng-tử đáp rằng : Cái đạo thầy ta chỉ có trung (làm việc gì hết lòng thành thực là trung) với thứ (suy bụng ta ở cho vừa bụng là thứ) mà thôi.

(Còn nữa) D. B. T.

Dư luận Nam-kỳ

Văn-minh với giã-man

Văn-minh với giã man là hai đảng nghịch nhau. Văn-minh là gì? Tức là những cái hay cái đẹp của một nước. Người ta nói rằng một nước văn minh hoàn-toàn, thế chỉ ra nước ấy về phương-diện nào cũng rất là ngu-xuẩn quê-độn. Người ta ngày nay được người Đại-pháp bảo-hộ, có dịu dắt lên con đường văn-minh rực rỡ, trải qua một vài thời kỳ cũng khá dài, thế mà sự tiến-bộ còn chậm trễ lắm. Về đường vật-chất thời xem ra có cơ hồ-hải bồng bột, mà về đường tinh-thần thời tựa như không thấm hấp được bao nhiêu, khá tiếc thay !

Này như bằng ngày ta được thấy trước mắt ta những chữ tự do, bình-đẳng, hữu-ái, thời ta hiểu ngay rằng : tự-do là thong-thả, ai muốn thế nào cũng được, không ai lại có quyền bó buộc ai. Thành-thử sự hành-vi của ta rất chương dị không kiêng trên, chẳng nể dưới, mất cả bề trật-tự, thiếu cả điều lịch sự, động chuyện gì là cũng nói tự-do mà không biết rằng sự tự-do vẫn có giới-hạn.

Đến như bình-đẳng thời lại bảo rằng ai cũng ngang nhau, ai cũng đứng một mực với nhau ; bởi cớ mà vợ mong bình đẳng với chồng, dân mong bình-đẳng với quan, nhưng biết đâu : có bằng đẳng mới bình-đẳng được.

Chỉ có sự hữu-ái thời người mình ít hiểu lắm, nhưng xem ra thời cũng chỉ có cái miệng hữu-ái mà không có tấm lòng hữu-ái. Một người bị chúng đánh đập thì cả toán xúm lại xem họ nào có nghĩ đâu người ấy là đồng-bào với họ, tức là anh em một nhà. Họ chỉ mong cho được ào ẩm cật, com no lòng mà sẻ quản đến những hạng người chiếu đất màn trời, áo tơi nón lá.

Đến cả những đường giao-thiệp trong xã-hội cũng không mấy người là thật dạ tin nhau, thật dạ thương nhau, ai cũng vì tư lợi mà muốn phỉnh hoại nhau, không còn biết gì là hợp-quần đoàn-thể nữa.

Ấy bởi người mình có những sự hiểu lầm như thế, nên chỉ hay xuhướng về việc-thật bất cứ là phương diện nào thành ra người vì đó mà văn-minh, ta lại vì đó mà chịu bánkhai mãi, tưởng không những từ trước đến nay mà thôi, mà từ đây đến 5, 6 mươi năm về sau vị tất đã văn-minh được. Nói thế chắc không khỏi có người đọc rằng muốn văn-minh tất phải đỏ tóng bước, lược từng điều, chớ có đâu lại chông thế ! Đành rằng gặp bước phải ngã, gặp ẩn phải học, nhưng đã ngoài sáu mươi năm chịu ơn nhà-nước Langsa bảo-hộ dạy bảo mà bước đường tiếnhóa còn ở vào lối này thời có thảo nào cũng không phải là quá.

Cứ như Nhựt-bổn là lân-bang của ta, cũng ở về vùng đất Á-đông này, bốn mươi năm về trước họ có gì là pnẩn-chẩn non ta, thế mà trong khoảng vài mươi năm nay, tinh-hình xã-hội của họ xem có cơ phất-đạt lắm về vật tuồng nào họ diễn cũng xuất-sắc. Họ chen mình đứng ngay vào hàng liệt-cường với Âu-châu mà biết đâu từ đây về sau ngọn đuốc văn-minh họ không còn khêu tỏ hơn nữa. Ôi ! người họ thật là nhỏ thấp, giống giếng ở ta trên những khóm cỏ-lau, đòm ngoanh thời nước tiếng trời, thường hay bị những tai hại như đất động, nước ngập, nói lửa khạc v. v. sinh kế eobẹp biết chừng nào, ấy mà nhờ iấm lòng kiên-cố của họ nên việc gì cũng được thành hiệu.

Chỉ như người mình, trong tế-dân thời chỉ có thiên về một mặt quantrường là đất phẩn hơn cả.

Nông nghệ thời không thấy gì chấn hưng, lụt hạn phá ở trời, đắc thất phá ở trời, sản vật có phá hại bao nhiêu cũng chỉ khoanh tay ngồi ngó.

Công-nghệ thương-nghiệp thời xứ Bắc-kỳ xem có cơ khởi sắc, nhất là từ mấy năm sau đây ; mà Nam-kỳ thời về hai mặt ấy quyết còn kém nhiều, gia thử nói rằng : công-nghệ thời không đặng mấy nhà, thương mại thời về cả tay của các chú, tưởng nói cũng là câu đích xác.

Trình-độ quốc-dân chưa được caothượng, nên chi chánh-phủ còn phải thy đó mà dắt dìu ta, chớ không thể với vàng bỏ hẳ được. Một đứa bé tập đi vừa vững mà bảo chạy cho mau thời trách nào khỏi vấp khỏi ngã.

Ấy cũ g vì ta trông thấy cái giá văn-minh của người qui báu mà ta với muốn thâu thập cho hết ; nhưng biết dân ngày nay ta cũng được văn-minh thật, mà văn minh về hình-thức, chớ cái tinh-thần văn-minh không thấy có là bao. Ôi ! dân này văn-minh, dân khác giã-man, ta đã thoát đặng vòng giã-man thế mà chưa thấy gì đáng bảo là văn-minh, thời cũng chẳng là đáng tiếc lắm !!!

Thôi ! vận mệnh nước nhà sau này chỉ ở các bạn thiếu-niên, chớ mấy ông răng Long tóc bạc kia, có thương dòi tuổng cũng không thể cồi lối lột da ; mong rằng các bạn thiếu-niên về phương-diện nào cũng nên cố lên, đừng tạo được cái lối cần người mà rốt thì thiếu cả gan óc thời là nguy lắm vậy.

An-hà-báo

Khuôn-vàn du ký

Khuôn-vàn là tên suối có tiếng ở đất Lộc-bình tỉnh Lạng-sơn, cách châu-lý chừng hai dặm. Đường đi tuy son-khê cách trở, mà phong-cảnh thực có vẻ hữu tình.

Ký-giả từ khi thừa lệnh quan trên lên giữ một tiền chức ở châu lý đến nay, tính đốt ngón tay đã hơn thu có lẻ, mà vẫn nghe tiếng suối lòng du-tử những ước mong được dịp hưởng chút thú vị lâm tuyền.

Được sao được vậy, hôm công cũng thường hay chiêu khách, vừa gặp ngày lễ Phục-sinh (16 Avril 1922), các công sở đều nghỉ, anh em đồng liêu được ngày nhàn hạ, mới cùng nhau họp mặt, đàm đạo đến suối Khuôn-vàn, mọi người đều quyết kế ra đi, cho phỉ lòng ước muốn để bao phấn mòn mỏi.

Lúc bấy chừng thời ngọ, hỏi gianhâu xắp sửa yên cương thắng ngựa xong thì đồng hồ vừa đ êm mười giờ, mới cùng nhau dắt ngựa lên yên, lòng buông tay khẩu bãng miền dặm khơi. Mặt trời lúc đó hình như ra sức nắng nung đàn con đỏ ở nơi phàm trần hạ giới. Đường đi tự châu thành đến chỗ rẽ, chừng ba ki-lô-mét còn dễ đàng, song lắm cát, nên chỉ khi nóng cháy hãng, làm cho khách du sơn thêm phần vất vả. Ôi ! ở đời phàm làm công việc gì, muốn đi tới mục-đích mà chẳng có sự khó khăn vất vả cần trước mặt mình, song kể đã có lòng kiên nhẫn nào có ngại chi. Càng nhiều sự khó khăn trắc trở, thì khi tới được mục đích, mới hưởng lắm điều hay vẻ lạ.

Vó ngựa bon-bon trên đường quan rộng rãi, bỗng chốc đã thấy cây cối xanh um, làng dân thỏ dã lộ ra trước mắt. Đây là làng Bông-bục, tức phố cũ ; nguyên xưa chân Lộc-bình là phố Tràng-khánh, đông ở đất này, nay mới dời lên quả trên, xa chừng non dặm, để liện đặt Đại-lý, nên tên phố cũ còn truyền, mà di tích còn biển nhiên tại mục.

Ở đây dân sự thưa thớt, song nhà-nước cũng có lập một trường Yêu-lược để cho con trẻ trong làng tiện bề việc sách. Trường ấy ở đây gọi là trường Tư-thục, tức cũng như dưới trung-châu là trường tổng xE. Giáo viên ở đây là người thổ-trước, trú ngụ đã lâu và cũng đã được nhiều lần đi ngoạn các nơi, nên tô tường lối tích. Chúng tôi liền vào chơi nghỉ chân một lát, trước cho đỡ nóng, sau nhờ ông chỉ hộ đường đi. Vừa bước lên đến hè trường, thì ông đã ra đón tiếp, tay bắt xã giao, hỏi trong ngỏ xiết bao trai xế. Chúng tôi liền tỏ ông rõ mục đích là quyết chí đăngsơn, dạo tìm cảnh chơi và xin ông vui lòng hướng lộ cho. Ông nghỉ hồi lâu rồi đáp : Đất Lộc-bình, tôi ở đã lâu, du ngoạn cũng nhiều, bình thế cũng khá to, song phong cảnh khê quan thì ngoài ra suối Long-đầu, núi Mẫu-sơn, suối Khuôn-vàn, thì không thể đâu ra nơi thắng cảnh ; tuy vậy mà phong cảnh ba chỗ ấy cũng có bề thanh tuanh không đến nỗi hỗ tiếng đất núi cây rừng vậy. Các ông đã hạ cố tới tệ xá, âu là cũng nhàn tới nước Khuôn-vàn cho biết, kẻo mai sau các ông được thuyên xuống Trung-châu, thì lúc đó lòng du-tử sao thoát điều ân hận.

Thật là ý hiệp tâm đầu,
Cùng nhau lên ngựa đặt đầu ra đi.
Quan san nào có quản gì,
Đã đi đi đến nơi thì mới cam.

Đường đi tự đấy vào suối, rất đỗi khó khăn, hình như ông xanh cố tâm đem giấu cảnh thú thiên-nhiên vào nơi khuất rẻo, cho khách làng chơi phần chơi phải hết sức trèo đèo qua suối, để khi tới nơi ngắm cảnh nghỉ chân mới bội phần thú vị. Tuy vậy mà dọc đường nhiều vẻ nên thơ như chiều thường khách. Đường đi độc đạo, ngọn cỏ xanh rì, cây cối tốt um, nhìn hai bên về đường trăm hoa đua nở, lẻ xanh hoa đỏ, có khi lẫn sắc vàng hoe, tựa mlm cười cùng khách qua đường vậy. Bước thấp bước cao, vó ngựa lon bon trên mặt đất, khi qua suối, lúc chèo đèo, ngồi trên mình ngựa mà ngắm cảnh thiên nhiên còn chi hơn nữa. Lắm lúc ngựa quanh đồi nhỏ, ngửng mặt trông lên ngọn núi, cây cỏ thy rườm rà, đề xếp thành hàng hốc, trên cành cây chim kêu rin rít, trong kẽ lá non rỉ khóc rầm rĩ. Lại có khi ngựa bon đỉnh núi, đứng trên mà ngắm xuống, nào suối nước trong, nào đồng cỏ biếc, dưới vệ suối một vài anh kiếm củi, trên đỉnh non giăm bảy chị tìm mo. Thật là tạo-hóa khéo trang hoàng cho cảnh vật giang sơn, để khách làng thơ lấy đầu để ngâm vịnh.

Đi độ hai giờ đồng hồ nữa thì tới suối. Thoạt trông khác chi cửa động-đào, kia non xanh nước biếc, cây cối tốt um, đá mọc lô nhô xếp thành hàng cao thấp. Không biết thuở trước Lưu, Nguyễn nhập Thiên-thai, thì cảnh trí động-đào ra sao ? Chứ phong cảnh này đáng in sâu vào nhỡn giới, làm cho ký giả đem lòng mến cảnh vô chừng vô bận, tự thấy trong mình cảm khoái khôn cùng. Trước mắt, kia dòng nước chảy rầm rầm xuống thác, như mưa, như sấm, như hát, như than, Sau lưng, nọ luồng gió thổi vù vù trên núi, khác chi đàn Bá - nha gảy khúc cao sơn. Trên cây, lá cành chàng chàng rụng ; dưới đá rêu xanh phết phất chấm, khác gì giải gấm một màu xanh, lại điểm thêm nhành vàng nhành bẽ chỗ. Nước suối chảy réo quanh một quãng rồi dồn xuống vũng, thoạt trông chẳng khác đồ bạc vào thùng. Vũng nầy rộng nước ngót một sào bốn bề có đá trọc bao quanh, như bình bề cạn trời xây từ bao thuở.

Trong vũng nước một mảu, thỉnh thoảng lại thấy đàn cá tung tăng bơi lặn, một vài con cua bò, giẫm bẫy từng ổ bám, rêu nước phủ đá ven bờ, khác chi sơn xanh vậy.

Lại thấy nói : lắm nhà văn cảnh, đem cả cần câu cùng đồ thực dụng, ngắm cảnh buông câu, được cá đem lên thạch bàn nấu rượu ngâm vịnh, thật là bầu rượu túi thơ, vui kia còn biết trần ai là gì nữa.

Muốn vào phía trong suối, tất phải đi vòng quanh vũng, mà đá trọc lại giải rác rến non, làm cho lối trơn như mỡ, phải bỏ hết giầy dép mới đi được, nếu không trơn chân sa xuống vũng sâu thì có phần nguy hiểm.

Ký giả thảo giầy, vịn vai bạn, cố vào phía trong xem sao, đến nơi thì thấy một cái hốc đá đánh thủng vào núi, trong vách nham nhản nào thợ ngũ ngôn, từ tuyệt, đề vịnh, câu câu nam nhân cùng lên qui quan viên Đại-pháp.

Ngồi trong hốc đá mà ngẫm, lại thêm nhiều vẻ hữu tình, gió hây hây thổi, mát rợi tới tâm can, xui lòng khách cảm hoài vô hạn. Vậy có đề mấy bài làm kỷ niệm :

Tao hóa khen thay khéo đặt bày,
Non xanh nước biếc cảnh xinh thay
Trên đôi chót vót chim khoan mỏ,
Dưới suối thâm thâm cá giỡn vây
Ngã lão đa sơn chăng cũng rảo.
Bất tiên quỳ hải để như xây.
Xui lòng du-tử sinh thi hứng,
Để lại non xanh một chút này.

Ngọ ngần ngẩn ngơ, mải vui phong cảnh, trông lên bóng đã xế chiều, liền lần bước ra ngoài, lui chân kẻo muộn.

Ra rồi, lên ngựa, lần theo phía trước, sau lưng tiếng suối còn reo, hình như cùng khách có mối tình tuyến ái, không nỡ dời chân, êm êm nước chảy như kêu như gọi như hỏi như than, rằng sao.khách đã bằng chừng nỏ về cho đang.

Ấy cảnh thế sao quên cho đặng, song vùng ở đã khuất non đoài, vội thúc ngựa kiệu mau, về đến nhà thì vừa bảy giờ tối.

Ôi ! một cuộc du sơn, mấy lời ghi nhớ, gọi chút cảm tình cùng cảnh Lộc-bình vậy.

Trương-đình Minh

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 28 Juillet này, giá bạc ở kho Nhà nước định là **0 f. 70.**

Tin tàu. — Tàu *Cordillère* tới Saigon ngày 26 Juillet hồi 16 giờ.

Tàu *Chambord* khởi hành ở Haiphong ngày-hôm thứ bảy 29 Juillet hồi 11 giờ.

Dân Nam-kỳ oám ơn quan Toànquyền Long. — Vì có chỉ-dụ sửađổi lại Hội-đồng quản hạt Nam-kỳ (Conseil Colonial), mà các dân đàng trong Lục tỉnh có gửi điện tín cám ơn quan Toàn-quyền Long như sau này :

« Quan Toàn-quyền Maurice Long tại bộ Thuộc-địa Paris.

« Thay mặt nhân-dân Annam, chúng tôi xin gửi lời kính tạ quan lớn về đạo chỉ-dụ sửa đổi lại Hội-đồng quản hạt Nam-kỳ là do tấm lòng quảng-đại của quan lớn cho đẳng thượng-lưu chúng tôi được nghị-luận đến những việc can hệ cho dân Annam và mở rộng thêm quyền bảo cử,để cho chúng tôi được thêm thế lực.

Vậy chúng tôi kiếu-khoản xin quan lớn cho thi hành ngay đạo chỉ-dụ ấy để Hội-đồng quản hạt mới được tổ cùng chính-phủ Đại-pháp những tình ý của dân Annam về nhiều vấn-đề quan trọng trong dịp lập sổ dự-toán Nam-kỳ tới nơi nầy.

Chúng tôi lại xin ngài khẩn-khoản với Nghị-viện chuẩn-y ngay cái dự án của quan Thượng-thư Serraut về việc mở mang tại thuộc-địa, mà người đồng bang chúng tôi mong đợi cho được những sự kết quả tốt đẹp hơn nhiều.

Các báo-quán
Các đại-biểu của dân công-cử
Các thân-hào Annam

Quan Toàn-quyền về Saigon. — Chuyến xe lửa riêng của quan Toànquyền đi Haiphong sáng ngày mai thì không dừng tại nhà ga Haiphong đến Sàn-kho mới đậu.

Dân-sự của người Pháp và người Nam tại Vân-nam. — Quan Đại-lý bộ Ngoại-giao tại Vânnam phủ có điện tra dân-sự của người Pháp và người Nam tại Vânnam phủ thì tính đến ngày 15 Juillet 1922 được như sau này :

Người Pháp và người của nước Pháp bảo-hộ :

Đàn ông	168
Đàn bà	64
Con trai	30
Con gái	40
Cộng là. .	302

Trong số này thì có 25 người dân của nước Pháp bảo-hộ.

Người Việt-Nam :

Đàn ông	534
Đàn bà	383
Con trai	414
Con gái	420
Cộng là. .	2.351

Trong tháng bảy năm 1920 thì dân Việt-Nam được có 998 người.

Trong hai năm vừa qua số người Pháp tại Vân-nam đã tăng dần gấp đôi ; còn số người Nam thì tăng lên đến 135 phần trăm (135 %).

Trường bảo ấu Bạch-mai. — Sở Pháo-thủ nay mai sẽ sửa sang lại Trường-bắn ở Bạch-mai lâu nay bỏ vắng. Tiền sửa sang fy chừng hết 4.000 francs thì chia cho các đạo binh ở Hanoi, mỗi đạo chịu một phần.

Linh sen-đầm Annam. — MM. Giang-văn-Boan và Nguyễn-văn-Thọ là cai khố đỏ Annam thì nay được bổ làm sen-đầm thì sai đạo Thọ Trung Bắc-kỳ

Những nhà cổ động công-thải. — Theo như tờ tư của quan Toàn quyền thì hiện nay phủ Thống sứ đã bắt đầu xét những tờ tư của các quan cai-trị đầu tỉnh xin thưởng phẩm hàm cho những nhà có công cổ-động về cuộc công-thải Đông Pháp. Cứ như báo *France-Indochine* thì những cước huyện hàm sẽ phát rất nhiều.

Mông thưởng về việc công-thải. — Các viên có tên sau này đều mông thưởng về dịp công-thải Đông-pháp năm 1923.

MM. Trần-tuấn-Khải, Chu-vĩnh-Ninh, biên-tập báo *Khai-hóa*, mông thưởng Hàn-lâm-viện đãi chiếu (9-2).

M. Ng. v-Huệ, thư-ký báo *Khaihóa*, mông thưởng tăng cửu phẩm đội trưởng (9-2).

Tín-lực của thuốc Tây tại nước Tàu. — Quan *Docteur* Mouillac chánh nhà thương Pháp tại Vân-nam-phủ vừa được cử làm thầy thuốc công cán hàng tỉnh chữa cho tất cả các quan văn võ Vân-nam. Quan ấy-viên bộ Ngoại-giao tại Vân-nam là M. Sin-Tche-Tchen lại nhờ quan Docteur Mouillac trông nom cho cả cái nhà thương của quan Đô-đốc Đường vừa mới lập tại Vân-nam để chữa riêng những người mắc bệnh truyền nhiễm nữa.

Chánh-phủ Vân-nam mà cử quan Docteur Mouillac làm thầy thuốc hàng tỉnh thì đủ biết rằng người Trung-hoa nay đã chịu phục cái học thuật của Âu-tây lắm vậy.

Một giải thưởng văn. — Các bạn làng văn muốn biết thể-lệ thế nào, xin xem ở trang thứ ba. Bản-quán đăng riêng ra một mục là để tiện các nhà đọc báo có thể cắt mà gửi cho các bạn làng văn được.

Tòa Thượng-thẩm. — Hôm qua, Tòa Thượng-thẩm xử những việc sau này :

Tiên tiền công dân. — Tòa Namân tỉnh Kiến-an phạt tên Ng v-Viết 2 tháng tù về tội bán những phiếu quốc trái của dân và bắt phải bồi tiền phiếu fy trả làng. Tòa Thượng-thẩm y án.

Lừa-đảo. — Có một người gửi tên Phạm-đình-Ban 40 đồng nhờ đưa hộ cho người nhà. Tên fy chẳm đi không đưa.đem tiền đi mất. Tòa Nam-án tỉnh Kiến-an phạt 15 ngày tù và bắt tên fy phải bồi 40 đồng trả người bị lừa.

(Xem trong tiếp theo, một tiểu thuyết)



ĐỒNG-HỒ
VÕ KIỀN
BẢO HÀNH 5 NĂM
Máy chạy rất chắc bằng
Có cả vỏ vàng đeo tay bằng giá rất đẹp
Mọi đồ bán có chắc độ vững, có men giờ bao đảm
Giá . . . . . 5 $ 75
BÁN Ở HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert. — HANOI
2009

NỖI KỂ PHẢI ĐAU

Nhẽ thời nào người Nam-Việt phải đau nguy, phải nghỉ hạnh, phải đau khi quần mà ăn nhầm thuốc không phải dược, hoặc là đã không giữa nhất nhẽ cả, xay hỏi những người phải đau khi quần đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi ; nay hỏi các người phải chứng lao, xây tôi khuyên các người nên nhớ nguy đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tử nhược tiên. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nầy không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào mà người có hiểu không ? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu đuối, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam Việt, nếu các người không muốn giống Nam Việt bao nhiêu đi, nếu các người không muốn giống Nam Việt tiêu diệt đi, thì cứa bệnh đi mới được.

Vậy các việt thuốc cao hiệu Bác-sĩ **MONTÉS** số 54 *Paul Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ **BRONCHOSERUM** rồi từ 9 bữa. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, ta nông một thìa cà-phê, uống một lọ, thì ít lắm khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ. . . 0 $ 90
Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon
Giá một cái lọ . . . . 2 $ 25

DẦU GAN CÁ THU
Một lít. . . . . 12 f. 00
Độ từ 1 $ 90 đến 2 $ 00 (tùy theo giá thời) khu Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh ho rất thần-hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . 1 $ 60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinet »
Một lọ. . . . . 4 f. 45
Độ 9 $ 70 đến 0 $ 90
Sáu lọ. . . . . 24 f. 50
Độ 3 $ 90 đến 4 $ 00.

Thuốc nước bổ huyết
« LE PEPTO KOLA ROBIN »
Một lọ. . . . . 11 f. 5
Độ 1 $ 70 đến 1 $ 80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA
Thuốc (nước) bổ, bổ huyết
Một lọ. . . . . 11 f. 40
Độ 1 $ 90 đến 1 $ 90

CACHETS ANTIGRIPPES
Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe bệnh cảm, về mùa nầy thường hay hại người nhất là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.
Ai có người phải bệnh ấy nên đến bán-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc nầy rất thần hiệu để cứu vớ số người sẽ cũng biết tiếng.
Giá bán mỗi viên một hào
Cách dùng : cách 3 giờ đồng-hồ nếu một viên rồi uống nước rất nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Rất càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rất nhiều nước nóng và ở người cho nóng đều. thì phải trong 24 giờ là khỏi.
Bán chỉ MONTÉS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

Tên ăn trộm qui quyệt. — Một đêm tên Đồng ăn trộm của tên Hà-văn-Công một con trâu, sau lại đi ăn trộm của người khác một con nữa, rồi dắt lại đem trả tên Công. Tòa Nam-án tỉnh Yên-bảy phạt tên Hà-văn-Công 6 tháng tù và 2 năm quản thúc về tội chứa trâu ăn trộm. Tòa Thượng-thẩm tha tội cho tên Công vì xét tên ấy đã yết thị ở đầu nhà ai mất trâu đến mà nhận, như thế thì tính tên ấy ngay.

Bành hung. — Tòa Nam-án tỉnh Nam định phạt tên Bùi-ngọc-Mẫn 6 ngày tù và 2 đồng án treo về tội cầm giấy đánh một người tên là Môi. Tòa Thượng-thẩm y án.

Đánh người. — Tòa Nam-án tỉnh Ninh-bình phạt tên Vũ-Khoa. Vũ-Niên, Vũ-Tích, Vũ-Châu và Vũ-Sách mỗi tên 6 ngày tù về tội đánh một người làng tên là Vũ-Cẩm đang lúc họp việc làng. Tòa Thượng-thẩm y án phạt tên Khoa và tên Tích còn những tên khác thì tha cả vì không đủ chứng cớ.

Bỏ chết dịch không trình. — Tòa Nam-án tỉnh Ninh-bình phạt tên Vũ-văn-Phế 6 ngày tù về tội có bò chết không đi trình, đem phân phát cho mấy người ăn. Tòa Thượng thẩm y án và tha tội cho những tên Cương, tên Thản và tên Nghị can về tội ăn thịt bò chết dịch.

Nhận việc hiếu đánh nhau. — Hôm cất đám ma bà cụ thân mẫu quan án Trần-gia-Du đã tạ thế rồi, Đinh-thị-Soi là một người vợ quan án cũng hai con tên là Trần-gia Huế và Trần-thị-Điểu đến ninh sự rồi lăng mạ và đánh một người tên là thị Khánh cũng là vợ quan án. Tòa án tỉnh Nam-định phạt Đinh-thị Soi, Trần-gia-Huế và Trần thị-Điểu mỗi người 5 đồng về tội lăng mạ và hành hung. Tòa Thượng-thẩm giảm phạt mỗi người xuống 3 đồng.

Bắt nhà. — Tòa Nam án tỉnh Bắc-giang phạt tên Trịnh-sĩ Sai 5 đồng về tội đối nhà một người và bắt tên ấy phải bồi 20 đồng cho nhà bị hại. Tòa Thượng-thẩm y án.

Tự tiện bắt đỏ. — Tòa Nam-án tỉnh Ninh-bình phạt tên Trần-An tức Yên 20 đồng về tội tự tiện bắt đỏ đạc của một người tên là Ng-thị-Quynh. Tòa Thượng-thẩm y án.

Vu khống. — Tòa Nam-án tỉnh Ninh bình phạt tên Trần-tứ-Luận 10 đồng về tội vu khống. Tòa Thượng thẩm y án.

Ăn cướp. — Tòa Nam-án tỉnh Hưng-yên phạt tên Dương-v-Bài ; Dương-v-Ngữ ; và Ng-v-Tư mỗi tên 5 năm khổ sai và 2 năm quản thúc. Về tội ăn cướp và bắt những tội nhân phải bồi 70 đồng cho nhà khổ chủ. Tòa Thượng-thẩm y án.

Tòa nam án tỉnh Sơn tỵ tha tội cho tên Ng-v-Ý, Ng-v-Tung và Ng-v Mùi can về việc ăn cướp vì không đủ chứng cớ. Nhà sư chủ chõa gần, nhưng tòa Thượng-thẩm xét xong cũng y án tha những tên ấy.

Ngạch thư-ký. — M. Ng-v Ban, thư-ký hạng năm, hết hạn nghỉ, được bổ đi Quảng-yên.

M. Ng-v-Tản, thư-ký tập-sự mới bổ nay bổ đi Lạng-sơn.

M. Ng-ngọc-Thiêm, thư-ký tập-sự mới bổ, nay bổ đi Bắc-ninh.

Ngạch thừa-phái — M. Phạm-v-Thuyết thừa-phái lục-sự huyện Kim-động (Hưng yên) được phép nghỉ 29 ngày. M. Ng-bá-Tến, tạm thay chức ấy.

Thí thư-ký ngạch Tư-pháp. — Sáng hôm nay đã bắt đầu thi ký vấn-đáp. Lấy cả 80 người ứng-thí được vào ký ký không loại một ai cả. Song có nhiều người tự bỏ không đến. Hiện số ứng-thí chỉ còn độ hơn 50 người mà thôi. Theo số người mà đoán thì có lẽ đến chiều thứ bảy mới hỏi xong được.

Ngạch Vô-tuyến. — M. Bỗ-ngọc-Thu, thư ký hạng sáu ngạch vô-tuyến ở Tourane thì nay được nghỉ không lương để tạm bổ vào tàu *Albert Sarraut* làm chức coi máy vô-tuyến.

Ngạch Công-chính — M. Trần-văn-Hựu tham-tá thượng hạng hạng nhì ngạch Công-chính được thăng hạng nhất.

Việc hỏa-tai ở chợ Đuổi. — Số tiền của các nhà từ-thiện đã gửi đến

Số thứ mười sáu :

Mme Đại, Sage femme ở Phù Lỗ	1 p 00
Cộng số từ 1 đến 15	921 p. 57
Tổng-cộng	922 p. 57

Bản-quán xin thay lời các nhà bị nạn cảm tạ các nhà từ-thiện đã gửi tiền đến. Số tiền ấy chiều hôm nay bản quán đã đệ nộp quan Độc-lý cả rồi. Trước quan Độc-lý định đến ngày thứ hai này thì sẽ lập hội-đồng phân phát tiền cứu-trợ cho các nhà bị nạn. Nhưng nghe đâu ngày 1 và 2 Août ở Hải-dương lại có mấy nhà tư thiện đặt cuộc hát để lấy tiền giúp vào việc nầy nữa, nên ngài lại định hoãn việc phân phát lại mấy ngày, để đợi số tiền của các nhà hảo tâm ấy gởi lên, rồi sẽ phân-phát một thể.

Vụng vớt xuống ao. — Một ông quan nhà ở đường Dutreuil des Rhins bị kẻ cắp lấy mất một cái hộp đựng một đôi xuyến vàng và mấy cái nhẫn. Sở mật-thám xét ra thì đứa ăn cắp là một tên bồi cũ trong nhà vẫn có tha khóa tủ của chủ, đợi khi chủ đi vắng thì nó trở lại mà cuỗm cả cái hộp đi mất. Nay nó đã thú nhận rằng cái hộp đựng nhẫn và xuyến thì nó dấu xuống dưới ao làng Hòa-mã.

Đốt nhà và giết người. — Tên Ng-v-Tài 38 tuổi, quán làng Ngọc-trúc (Hải-dương) phạm tội đốt nhà và giết hai vợ chồng tên Bang ở làng Cả Cỏ liêm tỉnh Bắc-ninh thì nay đã bắt được giải vào Tòa án Hanoi.

Nhà cửa đất đỏ — Mười một người ngồi tại đường cái đêm hôm qua đã phải bắt vào sở Cẩm để xét cẩn cước.

Xe hơi hại người. — Sáng hôm qua xe ô-tô của một người Tây đi ở đường bờ sông, đến ngang cái kho chứa của phòng Thương-mại thì đụng phải một người đàn bà tên là Nam gầy mất ông chân bên trái. Phải khiêng ngay vào nhà thương.

TIN NƯỚC LÊN XUỐNG

Triền sông Hồng-hà

	27 Juillet hồi 6 giờ	28 Juillet hồi 6 giờ
Lao kay . .	79.91	79.51
Yên-bay . .	29 80	28 87
Viétri . . .	14·07	13.84
Hanoi . . .	9.62	9 69
Vạn-yên . .	10.15	8.95
Hòa-bình . .	7.35	6 68
Tuyên-quang .	5.95	5 18
Phú Đoan . .	21.30	20.94
Phủ Yên-bình	3 10	2.65

Triền sông Thái-bình

	27 Juillet hồi 6 giờ	28 Juillet hồi 6 giờ
Thái-nguyên .	20 23	19.95
Lũm	3.50	3.55
Pal Lang thượng	2.86	2.92
Đáp-cầu . .	3.21	3.22
Phả-lại . .	2.02	2.08

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Việc hỏa tai ở chợ Đuổi. — Trong số bảo 1600 ngày 18 Juillet ở mục việc Hanoi bản quán đã đăng số tiền (7 p. 50) của các viên chức ở sở Thương-chính phòng Kiểm-soát và đã cộng số tiền ấy vào các số tiền của các nhà từ-thiện các nơi gửi đến cho bản quán. nay lại tiếp danh-sách các công, ông nhiều ông ít gom góp nên số tiền ấy, xây xin lục đăng như sau nầy :

MM. Tôn-văn-Lương, thư-ký, 1 p. ; Bùi-đăng-Vinh, thư-ký 1 p. ; Mai cửu-Hàng, thư ký, 0 p 50 ; Trần-xuân-Khải, thư ký, 0 p 50 ; Ng-trọng-Yên, thư ký 0 p 50 ; Ng-văn-Trí thư ký, 0 p 20 ; Trương-v-Mộng, đội, 0 p 20 ; Ng-v-Ý, đội, 0 p 50 ; Mai-v Vòng, đội, 0p 50 ; Ng-v-Ca, đội 0 p 50 ; Ng-văn Trực, đội, 0 p 30 ; Ng-hữu-Cảnh, đội, 0 p 30 ; Trần-v-Trương, đội, 0 p 30 ; Lương-đình-Cao, đội, 0 p 20 ; Tô-hữu-Bích, đội, 0 p 20 ; Ng-v-Nhuận, đội, 0 p 20 ; Tống-hữu-Ung, đội, 0 p 20 ; Vô danh, 0 p 10.

SƠN-TÂY

Trộm. — Tối hôm 25 Juillet, kẻ trộm vào nhà M. Nguyên làm Khobạc ở phố Đệ-nhị lấy một cái va-lit đựng quần áo cùng các đồ vật giá đáng 50 p. Sau sở Cẩm đi khám thì thấy cái va-lit giấu ở trong đình hàng phố, quần áo còn nguyên cả, chỉ mất đồ vật thôi. Nay đã bắt tên thị Tài nghi là đứa ăn trộm, vì chân thị ấy vừa với những dấu chân thấy ở sân nhà M. Nguyên.

Tiết trời độc. — Độ nầy nhà nào cũng kén có người đau yếu, nhất là trẻ con, có nhà đến năm sáu người một lúc mà chỉ nóng sốt cả. Có lẽ là bệnh ghịp. Vậy ta chỉ nên giữ gìn cẩn thận thôi, chớ đừng nên cho con trẻ uống thuốc bậy mà khổn, vì người mình có thói động hơi đau là rủ nhau ầm ĩ ông ông lang bầm xin chén thuốc rồi.

VIỆT-TRÌ

Tin nước. — Trưa ngày 26, nước sông lên tràn vào những nhà ở thấp tại phố Việt-hưng ; buổi chiều nước tràn qua con đường phố ấy. Sáng 27 nước vẫn lên chậm, đường cái trước cửa Sen-đầm có chỗ nước tràn qua rồi, hai con đường này ngập nước sâu có 40 hay 45 phân tây, 12 giờ trưa 27 cột đo nước của sở Thủy-lợi Việt-trì nước lên tới 14 m. 06, vậy nước đã xuống. Năm nay nước lên lần nầy là lần thứ nhất.

LẠNG-SƠN

Xe-hỏa nghiền người — Hồi 9 giờ 28, tối hôm 24 Juillet vừa rồi, khi xe hỏa Hanoi lên tới ga Lạng-sơn, có một người dân bà, không rõ tên, ước 35 tuổi, quê ở Hà-đông lên tỉm việc làm mướn, lúc xuống xe thì lại xuống nhầm đường bên kia, đứng ngay ở chỗ đường sắt giáp con đường xe hỏa tránh nhau ; không ngờ lúc bấy giờ là khi cất xe, có một cái toa máy đó nó mới chạy lên để lấp vào cái xe chạy đi Na-châm, chẳng may đụng phải người đàn bà ấy ngã lăn ra rồi bị nghiến ngang lưng đứt đôi người ra ; rượt thì bị quấn cả vào các bánh xe. Sau khiêng vào nhà thương để chôn. Số là tối hôm ấy trời tối quá, khi cái toa máy đi gần đến người đàn bà bị nạn cách độ hai thước tây thì người cầm máy mới biết, liền thổi còi lên, song hãm lại cũng không kịp thì đã chậm quá rồi. Thương thay người đàn bà ấy bị chết một cách rất thê thảm. Ấy đấy, đi tàu hỏa nhiều khi nguy hiểm, các hành khách nên phải cẩn thận lúc lên xuống, kẻo nhỡ ra thì hại đến tính mệnh.

L. B.

VIỆC KINH-ĐÔ

Lựa linh-tập — Mỗi khi nhà nước cần dùng lấy thêm linh-tập thời lính người thường dân rất lấy làm ưng muốn được vào chốn kinh-đô, vì đã được miễn sưu sai thuế lệ, lại được ăn lương điền khẩu-phần ở làng nước lấy người linh làm thanh danh, cũng như một vị chức sắc, cho nên khi về làng trong những nơi đình đám một cái địa vị tên lính trong cách với tên dân rất xa. Bởi vậy cho nên được lựa vào chưn lính, làm người lấy làm mong ước mà cho được vào lựa cũng lắm nơi khó khăn thay, hoặc là phải có cánh thế, hoặc khi phải dùng sức-lực của cạnh khác mới được vào. Như thế nghĩ cũng trái lẽ công bình lắm. Ý giả sự lựa chọn lấy quan trên đã thấu đáo các sự tinh hết cũng, cho nên nay đã thấy những tờ yết-thị giám cũng nơi để hiểu cho dân-sự biết là phàm những người dân trắng đều được vào ứng tuyển, chẳng phải là có sự cầu cạnh thế thần như trước mới được vào. Lẽ ấy rất là công bình rất là chính trực, nhưng nước làm sao mà lễ ấy được thi hành khắp cả trong 12 tỉnh ở xứ nầy kẻo mà các lễ bắt công về sự lựa linh đã kể trên, chẳng phải là một tinh nầy mà thôi đâu, vì cái tệ ấy nó thêm nhiễm đã lâu ngày, cho nên nó trán khắp đã lâu lắm.

Lâm nơi cầu mưa. — Độ nầy thời khó khan hạn quá, nhơn-dân rất lấy làm lo thân về sự cầu-lạo nông-vụ mà không được trông thấy cái lợi ích gì, nghĩa là một mẫu ruộng khô nước phải dùng đến bốn người đạp

(Xem trang thứ tư).

Đổi chỗ ở và Thư-viện

Ông Ngô-nhật-Thăng đã đọn lên ở số nhà 70, phố Hàng Điếu. Vậy ai có muốn mua các thứ sách và bộ Bắc-kỳ Chinh-trị (3 quyển) của ông đã soạn cho rằng, như thường đã đăng trên các báo chương, mà quan Thống-sứ đã thông sức cho nhân dân toàn hạt Bắc-kỳ nên mua xem. Hay, các thư giấy gì, thì xin cứ gửi về số nhà trên nầy, đừng gửi về số 24 đường Huế, như trước nữa.

2007

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ ma lắm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc **Ed Montès** có đông-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Trang-tiền, số nhà **54, Hanoi.** »

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi.

CÁC CUỘC ĐI XEM

然 SẮN-NHIÊN 祭

Tối thứ sáu :

TẠP KỊCH TRÍCH DIỄN
Buổi hát đặc biệt
Diễn-năm tấn. — Thu cả tiền.
1° LÊ-TRIỀU CÔNG-CHÚA CỨU TÂY-SƯƠN
2° THÁNH-MẪU BẢN ĐÀO CHÚC THỌ, MAI-NƯƠNG TIỄN NỮ TRÍCH TRẦN
3° TRANG-QUỲNH BÀY TRÒ LỚM
4° ĐỨC MẪU-THOÁI HẦM OAN
5° BỢM GIÀ MẮC BẪY CÔ KE
Ba tấn bi-kịch, hai tấn hài-kịch, thuần là những tích rất hay rất lý thú. Thực là tỉ khí có.

Tối thứ bảy :

TIỀM LONG ĐẮC VŨ
(Sự tích chàng Lý-công)
Thâm nhất chỏ Lý-công cũng công, chúa và Thị Hương phải lội, ba người cùng nhau than văn rất là ai oán.

CINÉMA PALACE
(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)
Tuần lễ từ thứ tư **26 Juillet** đến thứ ba 1er **Août 1922**
Ba buổi hàn ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH
PHONG CẢNH MỘT NƠI CẤM ĐỊA
Rất mới ! Rất lạ !
Tất cả là 65 phiên thắng cảnh
Rất hay ! Rất lạ !
QUANG-MINH HOÀNG-HẬU
REINE LUMIÈRE
Thiên thứ năm
Nghỉ
Bắt thứ sáu
QUANG-MINH HOÀNG-HẬU
CỨU LẼ HỘI HOẢN !!!
Hài kịch
Từ 1er Avril giờ đi
Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Kìa các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quán báo, nhưng lại thế nào thì hiện rõ ràng vào đây, và gửi theo hai hào (0 $ 20) bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quán khác.

Nếu ai không gửi tiền theo thì sở đi nguyên như cũ hoặc phải trả nặng hơn.

Giải thưởng văn về bài ca soạn cho con trẻ ở Âu-trí-viên

Đề mục. — *Một bài ca « thượng-lục hạ-bát » để dùng làm bài hát cho lũ trẻ trong khi chơi đùa ở Âu trí-viên (幼稚園), nghĩa là tại những nơi mà nay mai hội Khai-trí tiến-đức sẽ lập ở các thôn xã để trông-nom con trẻ từ bảy tuổi trở xuống, đứa cho các nhà có con vì bận công việc, không thể tự trông-nom được.*

Giải thưởng. — *Bài quán-quán được lộng hai cái khăn thêu của Ngô-thị-Quyên nữ-sĩ và một cái biển khắc bốn chữ sơn son thiếp vàng, đáng giá một chục bạc, cũng là tiền của nhà nữ-sĩ ấy, còn bốn chữ khắc trong biển thì của hội-đồng điểm-duyệt nghĩ tặng.*

Kỳ hạn. — *Đến ngày 31 Décembre thì hết hạn thu quyển.*

Quyển thi. — *Muốn cho tiện việc rọc phách các bài thi, xin nhất luật dùng giấy tây trắng, đề nguyên cả khổ rộng, mà viết một mặt, trang trên đề tên và chỗ ở, trang dưới viết bài thi, dưới bài xin đừng ký tên. Những bài dự thi, xin bỏ riêng vào một cái phong-bì giản kín, ngoài phong-bì nhớ đề cho hai chữ « VĂN THI » thực rõ, để khi nhà báo tiếp được, sẽ cất riêng ra một nơi, đợi khi hết hạn mới bóc. Ngài nào dự thi, xin cứ gởi đến bản-quán, 61-63, phố hàng Bông, Hanoi.*

Mẫu quyển thi

Trang trên : *Để tên và chỗ ở*

Chỗ để rọc phách

Trang dưới : *Viết văn thi dưới đừng ký tên*

Mẫu phong-bì

VĂN THI

TRUNG-BẮC TÂN-VĂN
61-63, Rue du Coton

HANOI

華 PAO-VA 寶
金 八 廿 牌 門 街 蒲 行 內 河 京 東



Làm và bán đủ các đồ vàng bạc, như : vòng, xuyến, hoa, hột, khuyến, nhẫn, v. v.....
Bán các đồ ngọc và hạt châu rất qui ở bên Tàu tài sang, đồ sứ, đồ cổ, đồng hồ, nhớn-kính, v. v.....
Làm thực tốt — Giá phải chăng
Xin Qui-khách chiếu cố đến :
Phố hàng Bồ, số 28 — Hanoi
2032

Bộ Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Nguyễn Công Hoan - Thư Sách Xưa Quán Ven Đường.
Từ rolfilms của Cornell

nước trong mấy ngày mà cũng chẳng thấm thía vào đâu, rồi ra ruộng khô mà cháy cũng lại hoàn như cũ. Vì thế mà quan địa-phương lo cho dân, mà lo thời tiết làm sao phải làm lễ khẩn vái các miếu nghè mà cầu mưa cho có nước. Cũng có nơi cầu xong thời được mưa, nhưng mưa được một đôi trận rồi lại tạnh, in như là những trận mưa dông vậy, khi mưa xong, lại còn phải làm những lễ khác tạ thần, như là đua thuyền thời nhiều hơn cả. Khi tạ xong trưởng còn mưa nữa, nhưng lại tạnh ngay, rồi lại thấy ruộng khô mạ cháy đó. Thế thời xem sự cầu mưa nắng ra vô ích lắm. Nhưng lẽ ấy khi nào ta cũng cứ tin. Nếu quả như thế thời ở các quan địa-phương trong những lúc trời làm hạn, nên mỗi ngày mỗi cầu mưa cầu làm sao mà mưa cho đủ nước cho dân dùng trong sự canh-nông, chớ có nay cầu mưa, mưa được một vài trận, đến mai tạnh lại thôi. Thành ra dân cứ mất công bết sức mình, lạc cày đến sức quan, mà khi bết xức rồi cũng thành vô ích.

Vậy thời sự cầu mưa sao cho bằng sự thông mương lạch cho nước chảy như là sở Dẫn thủy nhập điền của tòa Công-chánh hiện đương làm ngày nay, mới thật là có ích hơn sự cầu mưa đó vậy.

Thương giới tân văn

Ngày 28 Juillet 1922

Giá bạc

Ấn Độ-nước. 61.70
Nhà Ngân-hàng . . . . . 6 . 70

Tàu tới tàu đi

Tàu *Amazone* ở Marseille đã chạy sang Đông-pháp ngày 14 Juillet.

Tàu *Cordillère* đã khởi hành ở Marseille đi Đông-pháp, và Nhật-bản ngày 30 Juin.

Tàu *Chambord* đến ngày 29 Juillet bỏi 11 giờ thì ở Haiphong sẽ chạy đi Marseille.

Đấu giá

Ngày 12 Août hồi 16 giờ 30 tại sở Lục-lộ Hanoi sẽ đấu giá làm hai cái nhà ở cho các quan chánh kỹ-sư ở Hanoi.

Việc làm đáng là : 37.167 p. 38
Tiền ký quĩ tạm : 600 p. 00



HỞI NHỨC CỐ KẺ ĐAU XƯƠNG

Những sự đau đớn, những lúc quá tìm đánh mạnh, những lúc thở hổng hộc, những lúc đau lưng, những lúc mạch-máu sưng nước tiểu-tiện dục của các người là điều tại trong máu có nhiều cặn. Còn về phần đàn-bà thì nào kinh-nguyệt không điều, nào huyết-bạch, nào nhức đầu cũng ai một cơ đều cả. Nếu dùng thuốc

Dépuratif Richelet

rất hiệu trong những chứng ấy, chẳng những là làm cho xương cốt rèo mà đau lưng cũng mất tại khỏi cả các bệnh ngoài da như là hắc lào, lở ve các chứng mà bệnh Giang-mai phá ra.

Thuốc này có bán ở các hàng lục-hợp to.

Tẩy sạch | Bảo vệ sức khỏe

Quạt Máy

Hiệu QUẢNG-HƯNG-LONG Hanoi, mới vẽ nhiều thức quạt máy.

Quạt treo trần — Quạt để bàn — Quạt quay đi quay lại, hiệu Marelli, là thứ quạt tốt nhất hoàn-cầu.

Xin quí-khách mua mau kẻo hết.

2078

OMEGA

CÓ BÁN TẠI :

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Nên hỏi giá của Bản-hiệu.



HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 59

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiện
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $ 50 một chai

Mấy thứ bán-chịu hay bán :
Các thứ thuốc nước đựng lọ kia để tiêm vào da như thuốc bỏ CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai
Thuốc no-ol SIROP PECTORAL đặc-cỗ, sá-mãi.
Thuốc lão chỉ người lớn dùng được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc nắng — 2 $ 00 lọ 30 viên
thuốc thạc — 2 $ 00 một chai

Chữa bệnh chẳng lậu chẳng ti mới hay cả : uống thuốc mà thấy antiseptiques và thứ thuốc bài-sanh-tố của Bản-hiệu thì chắc khỏi. Thuốc này đã chữa được rất số người lắm.

Gonttes « VIRGINIE »
1 $ 60 một lọ
Chữa đau ba năm, kinh nguyệt không điều, hành kinh đau đớn, sinh nhiều, như đau bụng, như thuốc này đủ biết sẽ lấy lại mau tốt trong ba kỳ.

Gonttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ
Thuốc sổ máu, làm da-mặt, mỗi một thứ mẫu làm việc gì đều thuốc này hay lắm.

ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ TRI-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MÔ-SÈ
Kính-hiển, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGIA và giấy-ảnh, thuốc Citrate và thuốc Bromure
Bán cuộn và bán bao kín

Bán cất và bán lẻ

• THUỐC DẠI •
0 $ 08 một chai 1/4 litre
Trị bệnh giang mai bỏi 3 mũi hay cả. Dùng thuốc 914 rồi thì nên uống thuốc này cho tiệt nọc. Dùng thuốc khác rồi cũng nên phải uống thuốc này thì mấy chắc khỏi bẩn chung. Thuốc này rất hay, nói quí : ai chẳng hợi gì đến sự tinh dục, lại bổ sức cho người có bệnh.
Muốn dùng thuốc này trong mới thông thì nên mua một chai lớn litre. Giá có 3 $ 00 mà thôi

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đều nai)

Người bị bệnh giập và bệnh sốt rét thường hay thấy trong mình mệt nhọc mà lại rất là lãn khỏi. Khi bị bệnh thì nhiều mồ-hôi, yếu đuối đi, đánh trống ngực, ăn không ngon, ngủ không yên, đau lưng đau mình, khó thở, mệt nhọc lạ thường.

Chân huyết kém hẳn đi, thế thì nên bổ ngay vào cho nhân huyết những chất đã thư đi trong khi ốm là : chất sắt, như thế mà dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đều nai) thì không còn gì để khỏi hơn nữa.

Cũng thuốc ấy bổ vào đến dạ dầy thì tan ngay, không sợ nguy hiểm gì cả. Chỉ trong vài năm lại thấy khỏe mạnh như thường ; những người nào bị bệnh giập mới khỏi, yếu đuối, đau lưng, đau mình, đau dạ dầy, hay đánh trống ngực mà dùng thuốc này thì thấy khoan khoái lạ lùng. Chỉ uống độ vài lọ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đều nai) này thì lại khỏe mạnh như thường.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

2054

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ nhật, thư năm nào cũng có bán từ làm giờ sáng.

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ CHẠY

Công-ty PHẠM-VĂN-PHI

ĐƯỜNG YÊN LÝ ĐI CHỢ HIẾU
Ở Gia YÊN LÝ chạy hồi 8 giờ rưỡi sáng sau chuyến xe lửa thứ nhất ở Hiến-thủy và ở Vinh ra.
Ở CHỢ-HIẾU (Phố-Quỉ) đi khỏi giờ chiều đến Yên-lý vừa kịp chuyến xe lửa và Vinh và Bến thủy.



Auto-Postale

ĐƯỜNG VINH VÀ HUẾ
Ở VINH đi hồi 4 giờ sáng đến Đông-hà vừa kịp chuyến xe lửa vào Huế.
Ở ĐÔNG HÀ ra hồi 8 giờ sáng sau khi chuyến xe lửa ở Vinh và Huế ra.

Công-Ty chúng tôi xin trình qui-khách biết rằng : kể từ tháng năm tháng giêng tây này, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chỗ thư và hành-khách ở ga Yên Lý về Phố-Qui và Phủ-Qui ra ga Yên-Lý. Ở Phủ-Qui có 3 phiên chợ Hễ buôn bán xăm nắm lắm các qui-khách buôn bán ở đây đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho bản-ty chở, tính giá phải chăng.

Các qui-khách đi lại đường Vinh-Đông hà nên đi xe thơ thì được cẩn thận hơn, nhưng khi lấy vé nên có ý kẻo lầm đi vào xe khác Muốn khỏi sự lầm ấy, xin liệt qui khách đánh giấy thép trước cho bản ty. Hễ khi bản ty nhận được giấy thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

Đường Yên-Lý đi chợ Hiếu thì đánh giấy thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Ly gare ; — mà đường Vinh-Đông-Hà thì đánh giấy thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đông-hà gare.

2012



KEM HIỆU BERTHUIN



Xem thử kem này thì đủ rõ được mềm mại, chả khác gì nhung vậy

PACHOD Frères & Cie LYON

2060

CAFE, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trống, số 30 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tích cũng được, và cùng một giá tiền.

Phụ-quán cũng có giấy nói trực tiếp với chính-quán 2045

CÁO-BẠCH

Chúng tôi kính trình các qui-khách biết rằng chúng tôi thuận bán chịu Phốt-phát (Phosphates) đến mùa tháng mười gặt rồi mới lấy tiền, song những các nhà từ mà mua thì phải có gì chắc-chắn để giữ chúng tôi lấm tin như là : đồ bán của nhà ruộng nương (Titres de propriétés) phiếu Quốc-trái (Titres d'Emprunt Français) phiếu Đông-pháp công-thái (Titres d'Emprunt Indochinois) vân vân.

Những giấy phiếu Quốc-trái, công-thái mà chúng tôi giữ để làm tin thì bao giờ cũng vẫn là của những các nhà mua hàng chịu đem gửi ; mà khi đến kỳ giả tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giả lại các giấy mà ấy, mà nếu đang khi chúng tôi giữ các giấy mà ấy có phiếu nào được mở trăng số thì cứ số ấy mà thuộc về các người có phiếu đem gửi.

Những các lúng đã cải lương rồi mà có những giấy phiếu ấy có thể mua chịu được phải hỏi-phát, muốn biết cách thức mua chịu phốt-phát thế nào thì các ông ấy cứ ra nơi tại các tòa Công-sở.

Kính cáo
SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN.
133, Avenue Paul Doumer,
HAIPHONG.

2020

No 187

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Lưu-gến-ngọc khen rằng :

— Nhà-ngươi thật vì ta mà hết sức sau này ta sẽ xin hậu báo.

Giang-tiến-hi nói :

— Mệ con tôi chịu ơn nhà bọ *Lưu* trong lúy năm trời nay, chỉ tiếc rằng không thể nào mà chết thay được. Ngày nay nên mau mau thu xếp, để tôi đi thuê kiện cho tiểu-thư ra thuyền.

Lưu-gến-ngọc nói :

— Nhà-ngươi thật nhanh-nhen được việc quá, nhưng bây giờ hãy nên ăn cơm cho no, rồi sau sẽ đi thuê kiện.

Giang-tiến-hi vội-vàng ngồi xuống ăn cơm. *Lưu-gến-ngọc*, *Giang-tam-tâu* và tiểu *Phạm-như* cùng đem thu-xếp đồ-đạc. *Giang-tiến-hi* ăn xong, đi thuê một chiếc kiệu và mua vàng hương để cho *Lưu-gến-ngọc* vào lễ phật.

Lưu-gến-ngọc qui trước Phật-đài, lầm nhầm khấn-vái, cầu cho khi về tới Kinh, cứu được thân-phụ. *Giang-tiến-hi* đem các gói áo-quần đồ-đạc xếp ở sau kiệu. *Lưu-gến-ngọc* bấy giờ chỉ mặc có mỗi một cái áo xanh cũ.

Nàng có 5 phân bạc vào tờ giấy đỏ, rồi nói :

— Số tiền này ta đem tạ ơn sư-cụ *Thiện-linh*.

Giang-tam-tâu vội vàng giằng lại mà bảo rằng :

—Tiền-thư khéo nghĩ đỏ ! chúng ta ở đây trong hai năm trời, bị bẫn khinh-bỉ không biết đường nào. Ngày nay tiễn Kinh thật là được thoát nơi khổ-hải, can chi còn phải tạ ơn.

Lưu yên-ngọc nói :

— Sư cụ *Thiện-linh* đây là người tham của, nếu ta không cho hẳn được lợi thì khi ta đi khỏi, chắc hẳn nguyền rủa mà nói ta chẳng ra gì. Thế thì ta cho hẳn, cũng là để mua lòng hẳn, và tỏ ra một người có thủy có chung vậy.

Giang-tiến hi nói :

— Tiền-thư nghĩ thế cũng phải ! Dầu cho hẳn ít nhiều, cũng chẳng hề chi.

Giang-tam-tâu dẫn buồng tay ra, nhưng vẫn hầm-hầm tức giận. Bấy giờ cùng nhau vào phòng sư cụ *Thiện-linh*, tiểu *Phạm-như* đang lạy tạ sư-cụ cùng các chúng bạn, nàng *Lưu-gến-ngọc* bước vào, đưa cùng gói bạc và nói với sư-cụ *Thiện-linh* rằng :

— Chúng tôi đội ơn sư-cụ ở đây nhiều lắm, nay gọi là có tiền nhỏ-mọn này để kính dâng sư-cụ, xin sư-cụ nhận cho.

Sư-cụ *Thiện-linh* mừng lắm, hai tay đỡ lấy gói bạc.

HỒI THỨ XLIX

Sư-cụ *Thiện-linh* được *Lưu-gến-ngọc* đưa tặng cho gói bạc, mừng-rỡ bội phần. *Lưu-gến ngọc* cáo từ lên kiệu, chị em *Giang-tam-tâu* theo sau, *Giang-tiến-hi* thì đi trước để dẫn đường. Khi bước xuống thuyền, chào hại ông phủ-thương, rồi lui vào khoang sau, đóng cửa khoang lại.

Bấy giờ thuyền kéo buồm đi, *Lưu-gến ngọc* và *Giang tam tâu* chỉ cần tới khẩn phật phù-hộ độ-trì cho được thuận buồm suôi gió, mau mau vào tới Kinh-thành, để cứu lấy tính-mệnh nhà họ *Lưu*. Quả-nhiên nước lặng sóng êm, thuyền cứ việc suôi ngày suốt đêm theo dòng sông đi thẳng.

Một hôm, vừa *Thành-tôn* ra ngự triều Hình-bộ-quan tâu rằng :

— Muôn tâu bệ hạ ! kẻ bẩ-thần phụng chỉ đi nã bắt quan Tuần-phủ *Sơn-đông* là *Bành-như-trạch*, hiện nay đem về tại ngoài Ngọ-môn, để đợi lệnh trên chỉ phán.

Vua *Thành-tôn* truyền đem giam vào ngục-thất, để đợi quan Hữu thừa-tướng *Lệ-minh-đường* tra hỏi. *Lệ-minh-đường* vội vàng qui xuống tâu rằng :

— Muôn tâu bệ hạ ! Độ này quốc-chính bề-bộn quá, vậy việc này xin bệ-hạ giao cho Hình-bộ-quan tra hỏi.

Vua *Thành-tôn* nói :

— Nếu nhà-ngươi bận việc thì trẫm giao cho Tam-pháp-ty tra cũng được.

Lính cẩm-y giải *Bành-như-trạch* vào ngục-thất. *Bành-như-trạch* gặp *Lưu-tiệp*, hai bên than-thở chung nhau. *Lệ-minh-đường* về phủ, nói chuyện với nàng *Tố-hoa* rằng :

— *Bành-như-trạch* đã giải về đây thành thương định giao cho em tra xét, nhưng em đã tâu thành-thượng xin giao cho tòa Tam-pháp, kẻo sau này người ta thấy cả gia-tộc hẳn bị giết, lại nghi là em dùng phép công mà báo thù riêng. Bây giờ giao cho tòa Tam-pháp thì thật-không ai còn nói câu gì được nữa.

Nàng *Tố hoa* nói :

— Tiểu-thư làm việc gì, cũng thật là chí công vô tư.

Lệ minh-đường nói :

— Phàm việc gì hơi có hiềm nghi, thì tài nào mà tránh khỏi những lời nghị-luận.

Lại nói chuyện các quan tòa Tam-pháp ngày hôm ấy cùng nhau hội thẩm. *Lưu-tiệp* hiện có bút-tích viết từ phâu-thư báo cho quân giặc ; *Bành-như-trạch* lại có bút-tích viết thư trả lời cho *Lưu-tiệp*. Hai người đều có tang-chứng rành-rành, không thể nào mà cãi được nữa, phải chịu làm tờ cung-trạng. Tòa Tam-pháp [illegible] đem giám vào ngục thất, rồi đăng [illegible] *Lưu-tiệp* và *Bành-như-trạch*.

Vua *Thành-tôn* xem tờ tâu, phán rằng :

— Bọn khi gia-quyến họ *Lưu* ở *Vân-nam* đến, bấy giờ sẽ đem chém một thể.

Thôi-phan-phượng nghe được tin ấy, vội-vàng vào báo cho *Lưu-tiệp* biết. *Lưu-tiệp* nói :

— Thôi thì tội ác tự ta làm ra, còn nói chi nữa. Mình lấm mình chịu kêu mà ai thương !

Từ đó *Lưu-tiệp* chỉ thở ngắn than dài, đành thân chịu chết mà thôi. Cách mấy hôm sau, vua *Thành-tôn* ra ngự triều, Công-bộ-quan tâu rằng :

— Muôn tâu bệ-hạ ! Kẻ bẩ-thần phụng mệnh giám-tạo Trung-hiếu-vương-phủ, hiện đã hoàn-thành, vậy xin tâu để đợi lịnh trên chỉ phán.

Vua *Thành-tôn* truyền tòa Khâm-thiên giám chọn hôm nào tốt ngày thì mới Trung hiếu-vương dọn sang phủ mới. Lại trích một số tiền 80 vạn lạng để mua các thứ đồ dùng, trân-thiết ở trong phủ.

Hoàng-phủ thiên-hoa lạy tạ lui ra. Đến hôm tốt ngày, dọn sang ở phủ mới, tiệc-bố hết-sức là nhiệt náo. Các quan văn võ trong triều, đều đến chúc mừng. Trong phủ bày tiệc, cha con *Vệ-hoàn* và *Hàng-hiệp* đều ở đấy để tiếp khách, mãi đến chiều tối mới tan. Khi tan tiệc rồi thì lại vẫn về, chỉ có các gia-tướng cùng mấy tên đầy-tớ mà thôi.

Vợ chồng *Hoàng-phủ-kính* và *Hoàng-phủ thiên-hoa* 3 người cùng ngồi nói chuyện, *Doãn-phu-nhân* nỗi giận mà bảo *Hoàng-phủ thiên-hoa* rằng :

— Ngày trước thành-thương chẳng-hòn gả nàng *Vệ-đũng-ngọc* cho con, mà con không nghe lời mẹ, chỉ say-mê *Lưu-gến-ngọc*, bỏ nàng *Vệ-đũng-ngọc*. Ngày nay thành ra mấy trăm gian nhà, chỉ trơ trọi có 3 ta ở, càng nghĩ lại càng hổ thẹn.

(Còn nữa)